

Bản án số: 66/2018/HS-PT
Ngày 29-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ;

Ông Lộc Sơn Thái;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 92/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo Dương Công T cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Công T, sinh ngày 27/10/1985 tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công U và bà Dương Thị T2; có vợ là Dương Thị T3 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ tại Công an huyện Bắc Sơn từ ngày 18/01/2018 đến ngày 27/01/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Văn K, sinh ngày 14/4/1955 tại xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Y, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà

Dương Thị Đ; có vợ Dương Thị T4 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1981; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/01/2016 Dương Công T ký hợp đồng làm tổng đại lý (đại lý cấp 1) bán vé xổ số lô tô và lô tô cặp số cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Lạng Sơn tại địa bàn huyện B, tỉnh Lạng Sơn và được trả 14% tiền hoa hồng trên doanh thu bán vé thực tế, trong đó Dương Công T là tổng đại lý được hưởng 4% tiền hoa hồng còn 10% Dương Công T phải trả cho đại lý bán vé trực tiếp (đại lý cấp 2). Để mở rộng hệ thống bán vé, ngày 18/11/2016 Dương Công T đã ký hợp đồng mở đại lý bán vé xổ số với bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn làm đại lý cấp 2 để bán vé số cho mình. Đến khoảng đầu tháng 01/2018 do có nhiều người dân đến mua xổ số lô tô còn muốn mua thêm cả số lô, số đề để xác suất trúng thưởng cao hơn nên Dương Công T đã bán thêm cả số lô, số đề trái phép cho khách để thu lợi bất chính. Toàn bộ số tiền lô, đề thu được Dương Công T tự ôm và tự trả thưởng cho người chơi mà không chuyển cho ai khác.

Từ khi biết Dương Công T vừa bán xổ số lô tô vừa bán thêm cả số lô, số đề trái phép thì Nguyễn Văn K, sinh năm 1955, trú tại thôn Y, xã L, huyện B tỉnh Lạng Sơn đến đặt vấn đề được làm Thư ký ghi lô đề cho Dương Công T thì được Dương Công T đồng ý và thỏa thuận Dương Công T sẽ trả cho các Thư ký là 20% tiền hoa hồng trên tổng số tiền thu được trong ngày và 1.000 đồng/01 điểm lô, thông thường một điểm lô được bán với giá là 23.000 đồng. Số tiền phần trăm hoa hồng này sẽ được trừ trực tiếp vào tổng số tiền đánh bạc mà các Thư ký thu được trong ngày, còn số tiền trúng thưởng ngay tối hôm đó hoặc ngày hôm sau Dương Công T sẽ đưa trực tiếp cho các Thư ký để trả thưởng cho người chơi. Về cách thức chuyển bảng phôi đề thì hàng ngày cứ khoảng từ 17 giờ 30 phút đến 17 giờ 40 phút Nguyễn Văn K sẽ trực tiếp cầm bảng phôi đề và tiền ra nhà Dương Công T hoặc Dương Công T sẽ tự đi vào lấy, có lúc hai người gặp nhau ở đâu thì đưa ở đấy. Sau khi trả thưởng xong, Dương Công T và Nguyễn Văn K đã đốt hết các giấy tờ, tài liệu có liên quan.

Qua quá trình điều tra xác định số tiền mà bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề trái phép như sau:

Ngày 16/01/2018, số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề của bị cáo Dương Công T là 35.010.000 đồng. Số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề của bị cáo Nguyễn Văn K là 15.289.000 đồng.

Ngày 17/01/2018 số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề của bị cáo Dương Công T là 22.230.000 đồng, số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề của bị cáo Nguyễn Văn K là 14.520.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo Dương Công T còn nhận bằng phôi đề của Thư ký là Dương Công N2 và bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn C, Dương Công H và Dương Thị H1. Tuy nhiên qua điều tra xác định hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề của các đối tượng này chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K phạm Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Dương Công T 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn truy thu số tiền thu lợi bất chính, tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa: Đơn kháng cáo của các bị cáo được viết trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Bản án sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo về Tội đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo trong vụ án, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đúng quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Dương Công T 15 (mười lăm) tháng tù giam, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù giam là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K xuất trình thêm đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận bảo lãnh của chính quyền địa phương và 02 (hai) biên lai nộp tiền thu lời bất chính. Đây là những tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo được

hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, để các bị có cơ hội cải tạo giúp ích được gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng các bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Các bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là đúng quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Dương Công T đã xuất trình thêm đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo bị mắc bệnh tim vẫn đang phải điều trị lâu dài, là người lao động chính trong gia đình, bản thân luôn chấp hành tốt pháp luật, nhất thời phạm tội, cam kết không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng tiêu cực đến đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận bảo lãnh của chính quyền địa phương và 01 biên lai nộp tiền thu lời bất chính theo quyết định của Bản án sơ thẩm; đây là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm tình tiết khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn K xuất trình thêm tài liệu mới là người có tuổi nhưng vẫn phải đảm đương lao động chính trong gia đình, bản thân luôn chấp hành tốt pháp luật nhất thời phạm tội, cam kết không gây nguy hiểm cho xã hội, có nơi cư trú rõ ràng có xác nhận bảo lãnh của chính quyền địa phương và 01 biên lai nộp tiền thu lời bất chính theo quyết định của Bản án sơ thẩm; đây là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm tình tiết khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Xét, các bị cáo đều xuất thân từ thành phần nông dân lao động; quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, đã tự giác chấp hành một phần quyết định của bản án sơ thẩm, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo tại địa phương. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên có căn cứ chấp nhận ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và kháng cáo của các bị cáo Dương Công T, Nguyễn Văn K theo hướng giữ nguyên hình phạt tù của Bản án sơ thẩm, nhưng chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K, sửa một phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Dương Công T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày xét xử phúc thẩm 29/8/2018.

Giao bị cáo Dương Công T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày xét xử phúc thẩm 29/8/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Dương Công T và Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn